

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 12LT/EB/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB**

Địa chỉ: 163 Phan Đăng Lưu, Phường 1, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0936303436 Fax:

E-mail: maunt@lamtruongco.com

Mã số doanh nghiệp: 0105696842

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Ngày Cấp/Nơi cấp:
..... (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an
toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Củ cải đỏ sấy giòn DJ&A**

2. Thành phần: Củ cải đỏ (90%), dầu thực vật, maltose, muối biển, chiết xuất nấm men, gia
vị, hương vị tự nhiên.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Xem ngày/tháng/năm trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 35g/ gói

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đóng trực tiếp trong bao bì túi nhựa. Chất liệu bao bì đảm bảo
vệ sinh an toàn thực phẩm của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: **DJ & A Ltd**

Địa chỉ: Building 10A, 1 Hale Street, Botany, NSW, Australia 2019.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: Theo phụ lục đính kèm

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:



- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

QCVN 8-1: 2011/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

QCVN 8-2: 2011/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

QCVN 8-3: 2011/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

QĐ 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ Y Tế - Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



LÊ BÌNH HÒA (PAUL LÊ)

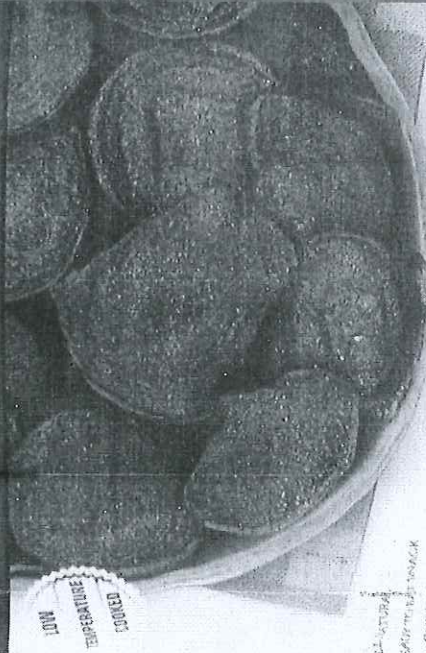
Vice President
Import & Export Division



DJ&A

CRISPY BEETROOT SLICES

LIGHTLY COOKED & SEASONED



100%
TEMPERATURE
COOKED

12 MONTH
BEST BEFORE DATE
NO COLOURS OR ADDED MSG
NO SODIUM OR ARTIFICIAL FIBRE
NO ARTIFICIAL FLAVOURS OR PRESERVATIVES

35g (1.2oz) Net

DJ&A

A 35g bag of DJ&A Crispy Beetroot Slices is made from about 95g of fresh beetroot making Crispy Beetroot Slices naturally nutrient dense!



Unlike the standard deep frying process that is used to cook common potato chips our superior cooking process, called vacuum cooking, uses less oil and a lower temperature to preserve the natural veggie goodness and delicious taste.

DJ&A Crispy Beetroot Slices is a ready to eat snack that is all natural, vegan friendly and a good source of dietary fibre. It contains no added MSG, no genetically modified vegetables and no artificial colours, flavours or preservatives.

INGREDIENTS

Beetroot (90%), Vegetable Oils, Maltose, Sea Salt, Yeast Extract, Spices, Natural Flavour.

DJ&A Crispy Beetroot Slices is produced in a facility that may also handle: **Gluten, Milk, Peanuts, Tree Nuts, Soybeans, Sesame, Egg, Fish, Crustacea, Lupins and Celery.**

For best before date see top of pack

Keeps sealed in a cool and dry place.

DJ&A Pty Ltd, Building 10A, 1 Hale Street, Botany, NSW, Australia 2019
TEL: +612 9666 8797

Imported into Singapore by:

DJ&A Pte Ltd, 1 Clementine Drive, #10-03, Orchard Towers, Singapore 229594
TEL: +65 6733 3955

www.djproducts.com

Made in Australia from imported and local ingredients.



NUTRITION INFORMATION

Servings per package: 1	Average Quantity:	Per Serving
Energy	532kJ	1520kJ
Calories	127	36
Protein	4.0g	11.4g
Fat (total)	28g	8.0g
-Saturated	1.3g	3.4g
-Trans	0g	0g
Carbohydrate	18.0g	51.4g
- total sugars	18.0g	51.4g
Dietary Fibre	6.9g	19.8g
Sodium	193mg	550mg



9345544001511



NỘI DUNG GHI NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: **Củ cải đỏ sấy giòn DJ&A**

Thành phần: Củ cải đỏ (90%), dầu thực vật, maltose, muối biển, chiết xuất nấm men, gia vị, hương vị tự nhiên.

Xuất xứ: Úc

Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 35g/ gói
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đóng trực tiếp trong bao bì túi nhựa. Chất liệu bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm của Bộ Y Tế.

Hạn sử dụng: Xem ngày/tháng/năm trên bao bì.

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

- Dùng trực tiếp theo nhu cầu
- Dùng ngay khi mở túi.
- Bảo quản nơi thoáng mát.
- **Cảnh báo:** Không sử dụng sản phẩm đã hết hạn sử dụng.

Nhà Sản xuất: DJ & A Ltd

Địa chỉ: Building 10A, 1 Hale Street, Botany, NSW, Australia 2019.

Xuất khẩu bởi: Lawand trade (Australia) PTY LTD, Unit no 14, 1 International drive, West meadows, 3049 Australia

Đơn vị nhập khẩu, Phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB

Địa chỉ: 163 Phan Đăng Lưu, Phường 1, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Mã số thuế: 0105696842

Số TCB: 12LT/EB/2019



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu	743-2019-00039268
Mã số kết quả	AR-19-VD-041999-01-VI / EUVNHC-00069378



Công Ty TNHH Dịch Vụ EB

Số 163, Đường Phan Đăng Lưu, Phường 1
Quận Phú Nhuận
Thành Phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Tên mẫu:	Củ cải đồ sấy giòn DJ&A
Tình trạng mẫu:	Mẫu thành phẩm
Ngày nhận mẫu :	24/05/2019
Thời gian thử nghiệm:	24/05/2019 - 28/05/2019
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng:	31/05/2019
Mã số PO của khách hàng :	GG8T190523467

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD325 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/g	TCVN 4884-1: 2015 (ISO 4833-1:2013)	8.5x10 ⁴
2	VD334 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/g	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	Không phát hiện (LOD=10)
3	VD340 VD (a) <i>Coliforms</i>	cfu/g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007)	Không phát hiện (LOD=10)
4	VD354 VD (a) <i>Escherichia coli</i>	MPN/g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)	Không phát hiện (LOD=3)
5	VD398 VD (a) <i>Bacillus cereus</i>	cfu/g	AOAC 980.31	Không phát hiện (LOD=10)
6	VD0GC VD Tổng số bào tử nấm men & nấm mốc	cfu/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	Không phát hiện (LOD=10)
7	VD855 VD (a) Cadmi (Cd)	mg/kg	AOAC 2015.01	0.044
8	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.02)
9	VD856 VD (a) Arsen (As)	mg/kg	AOAC 2015.01	Phát hiện vết (<0.03)
10	VD857 VD (a) Thủy ngân (Hg)	mg/kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.004)
11	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/kg	DIN EN 14123:2008-03 mod	Không phát hiện (LOD=0.5)
12	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	DIN EN 14123:2008-03 mod	Không phát hiện (LOD=0.5)

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Kết quả của những chỉ tiêu đã kiểm nghiệm phù hợp với QĐ 46/2007/QĐ-BYT (Quyết định về việc ban hành " Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm); QCVN 8-2:2011/ BYT (Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm); QCVN 8-1:2011/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Phương Phi
Giám Đốc Sản Xuất



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Phương Phi 04/06/2019

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách. Trong trường hợp cần cung cấp một kết luận về tính phù hợp hay không phù hợp của kết quả, độ không đảm bảo đo của kết quả sẽ được công bố thêm hoặc trừ bớt để cho kết quả phân tích có thể được so sánh với các giới hạn quy định hoặc chuẩn mực. Việc này sẽ không áp dụng cho các quy chuẩn có sẵn độ không đảm bảo đo của riêng chúng.

Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu. Các phương pháp phân tích được xác định bởi 2 ký tự VD được thực hiện tại phòng thí nghiệm CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238

